Số: 21230/SXD-QLHĐXD
Thời gian ký: 2026-11-12T08:18:09+07:00

Phụ lục 2

Dự thảo kết quả xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo Công văn số……../SXD-QLXD ngày /11/2026 của Sở Xây dựng)

1. Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng đính kèm

2. Ghi chú:

a) Bảng giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng bao gồm các vùng sau:

- Vùng IIa: gồm các phường: Hải Châu, Hòa Cường, Thanh Khê, An Khê, An Hải, Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Hòa Khánh, Hải Vân, Liên Chiểu, Cẩm Lệ, Hòa Xuân, Hòa Vang, Hòa Tiến, Bà Nà

- Vùng IIb: gồm các phường: Tam Kỳ, Quảng Phú, Hương Trà, Bàn Thạch, Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây

- Vùng III: gồm các xã, phường: Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc , Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải, Tây Hồ, Chiên Đàn, Phú Ninh, Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú, Đồng Dương, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước, Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên, Thu Bồn, Điện Bàn Tây, Gò Nổi, Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận

- Vùng IV: gồm các xã: Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Xã Thạnh Bình, Sơn Cẩm Hà, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc, Trà My, Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Leng, Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê, Sông Vàng, Sông Kôn, Đông Giang, Bến Hiên, Avương, Tây Giang, Hùng Sơn, Hiệp Đức, Việt An, Phước Trà, Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp

- Vùng xã đảo Tân Hiệp (Cù Lao Chàm)

b) Giá nhiên liệu, năng lượng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) dùng để xác định chi phí nhiên liệu, năng lượng trong giá ca máy được công bố như sau:

- Đơn giá xăng E5 RON 92, dầu Diezel 0,05S, Thông cáo báo chí số 53/2026/PLX-TCBC của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam công bố giá xăng dầu ngày 24/9/2026;

Vùng 1:

• Xăng RON 92 : 26.390 đồng/lít

• Dầu diesel (0,05S) : 30.490 đồng/lít

Vùng 2:

• Xăng RON 92 : 26.910 đồng/lít

• Dầu diesel (0,05S) : 31.090 đồng/lít

- Đơn giá điện theo Quyết định số 1279/QĐ-BCT ngày 09/05/2025 của Bộ Công Thương.

• Giá điện (bình quân): 2.204,0655 đ/kwh (chưa có thuế VAT)

+Hệ số nhiên liệu phụ (Kp):

• Động cơ xăng : 1,02

• Động cơ diesel : 1,03

• Động cơ điện : 1,05

Ghi chú: Trong quá trình tổ chức thực hiện, giá nhiên liệu, giá điện áp dụng theo thông báo của nhà cung cấp (đối với xăng, dầu), theo quy định về giá bán điện của nhà nước phù hợp thời điểm tính giá ca máy và khu vực xây dựng công trình.

c) Chi phí nhân công vận hành, điều khiển máy

Giá nhân công áp dụng theo giá tại Phụ lục 1.

hoaptx - 17/11/2026 16:39:26 - hoaptx - hoaptx - hoaptx